TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU NGANG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2020/HS-ST.
Ngày 04/6/2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU NGANG TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thanh Lâm.

Các Hội Thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Được.

Ông Nguyễn Hoàng Nam.

- Thư ký phiên tòa: Ông Chung Hữu Toàn, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa*:** Ông Hà Văn Út - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2020/TLST-HS, ngày 03 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2020/QĐXXST-HS, ngày 21 tháng 5 năm 2020 đối với các bị cáo:

- Bị cáo Thạch Thị N, sinh năm 1988, nơi sinh tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn 01/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nữ; Tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch Ngọc S (chết) và bà Hứa Thị Ngọc L, sinh năm 1961; có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2019. Anh, chị, em ruột gồm có 04 người (kể cả bị cáo), lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh năm 1990. Tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11/02/2020 cho đến nay, bị cáo có mặt.

- Bị cáo Thạch V, sinh năm 1993, nơi sinh tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn 01/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch M (chết) và bà Sơn Thị C, sinh năm 1967; có vợ đã ly hôn, có 01 người con sinh năm 2014. Anh, chị, em ruột gồm có 02 người (kể cả bị cáo) lớn nhất là bị cáo, nhỏ

nhất sinh năm 1997. Tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị tạm giữ từ ngày 13/01/2020 sau đó chuyển sang tạm giam đến nay, bị cáo có mặt.

Người bào chữa bị cáo Thạch V: Bà Nguyễn Thị Hồng Tiếng là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

- Bị cáo Lê Hoàng T (*tên gọi khác: Trung khô*), sinh năm 1991, nơi sinh tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H (chết) và bà Sầm Thị Đ, sinh năm 1968; có 01 người con sinh năm 2017. Anh, chị, em ruột có một mình bị cáo. Tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt tạm giam kể từ ngày 13/02/2020 cho đến nay, bị cáo có mặt.

Người làm chứng:

- Anh Kim Tấn T, sinh năm 2000. Vắng mặt không lý do.

- Anh Kim Tấn N, sinh năm 1989. Vắng mặt không lý do.

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Anh Trần Đ, sinh năm 1988. Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Vắng mặt không lý do.

- Anh Lê Long H, sinh năm 1987. Địa chỉ: Khóm M, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

Người phiên dịch: Ông Kim Na Rinh - nguyên cán bộ Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa:

- 01 gói niêm phong mẫu vật hoàn trả số 24M của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh, có chữ ký của người chứng kiến Nguyễn Văn M và cán bộ Nguyễn Văn M, có đóng dấu hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh.

- 01 bộ dụng cụ để sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 01 chai nhựa loại chai nước ngọt TWISTER có chiều cao 18,5cm, đường kính đáy 06cm, đường kính miệng 2,5cm; 01 nắp chai bằng nhựa màu xanh trên nắp có 02 lỗ tròn, 01 (một) lỗ có cắm ống hút bằng nhựa màu trắng dài 19,5cm; 01 lỗ cắm ống thủy tinh dài 04 cm, đường kính 0,5cm; 01 ống thủy tinh uốn cong dài 10 cm, đường kính 0,5cm; 01 hột quẹt gas màu trắng xanh, chiều dài 05cm, không có đầu quẹt, bên trong còn nhiều khí gas hóa lỏng; 01 ống kim loại màu trắng xám dài 04 cm; 01 đôi dép xốp, màu đen, khích thước 24x10cm.

- Tiền Việt Nam 100.000 đồng; 01 điện thoại di động Samsung màu hồng, màng hình bị nứt ở nhiều vị trí, điện thoại đã qua sử dụng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ ngày 13/01/2020, nhận được tin báo của quần chúng nhân tại Quán cà phê 368 của bà Phạm Thị P, thuộc khóm M, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh có một số thanh niên đang tụ tập sử dụng trái phép chất ma túy. Công an huyện Cầu Ngang kết hợp Công an thị trấn C đến hiện trường kiểm tra phát hiện tại căn chòi thứ 03 từ ngoài đi vào có 06 thanh niên đang sử dụng trái phép chất ma túy. Kiểm tra tại hiện trường phát hiện có một túi ny lon bên trong có 07 (bảy) đoạn ống nhựa, bên trong mỗi ống nhựa có chứa nhiều tinh thể màu trắng nghi là ma túy nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, quản lý tang vật và niêm phong theo quy định. Quá trình điều tra xác minh cụ thể như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 13/01/2020, bị can Thạch V và người phụ nữ tên L không rõ địa chỉ đến gặp bị can Thạch Thị N, tại phòng trọ số 03 của nhà trọ T thuộc khóm M, thị trấn C, tại đây N mua 01 túi ma túy (*một gốc tám, bên trong có 08 đoạn ống nhựa chứa ma túy đá*) của L với giá 700.000 đồng rồi N kêu L giao túi ma túy lại cho V để Vủ bán ma túy dùm N với giá 01 tép 200.000 đồng, khi bán xong N sẽ thu tiền từ V và trả công cho V là 200.000 đồng hoặc cho ma túy sử dụng.

Bị can Thạch V nhận ma túy xong và dùng băng keo đen dán bên dưới quai dép phía bên trái, lúc này Thạch V nhìn thấy Lê Hoàng T, ngụ ấp T, xã T, huyện C điều khiển xe mô tô chạy ngang nhà trọ T, trên xe có Lê Long H ngồi phía sau, Thạch V liền hỏi mượn xe mô tô của Lùn chạy theo, Thạch V chạy theo T đến nhà anh Sầm Chí T, ngụ ấp M, xã M, huyện C (*anh T là cậu ruột của T*). Khi đến nhà anh T thì V thấy T đang nhậu trong nhà, V kêu T ra ngoài sân và giao túi ma túy cho T cất giữ, khi V giao túi ny lon cho T giữ thì T vẫn biết đó là ma túy và nhận rồi cất giấu trong túi quần bên phải. Khi giao ma túy cho T cất giữ xong, V điều khiển xe mô tô trở về nhà trọ T trả xe cho L, còn T thì đi vào nhà nhậu tiếp.

Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Thạch V đi đến quán cà phê 368 thuộc khóm M, thị trấn C, lúc này V gặp T tại quán và T giao túi ma túy lại cho V, V nhận ma túy rồi để trong túi áo bên trái. Cùng lúc này có Kim Tấn N cùng Trần Đ đến, sau đó cả nhóm cùng vào căn chòi thứ 03 từ ngoài vào, trong chòi lúc này gồm có: Thạch V, Lê Hoàng T, Kim Tấn N, Trần Đ, Kim Tấn T và Lê Long H. Lúc này Kim Tấn T và Lê Hoàng T mỗi người hùn 100.000 đồng mua ma túy của V để sử dụng, V đồng ý bán, nên T đưa cho V 100.000 đồng, còn 100.000 đồng Tâm trừ nợ vì V trước đó nhờ T mua thẻ nạp điện thoại. V lấy 01 tép ma túy ra để tại chổ ngồi của T, số ma túy còn lại V để phía bên trái cạnh chổ ngồi của mình, rồi cả nhóm sử dụng ma túy, khi sử dụng hết tép ma túy trên thì lực lượng Công an huyện Cầu Ngang đến kiểm tra phát hiện một túi ma túy cạnh chổ ngồi của V và một bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy trên nền gạch nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với V và thu giữ tang vật, niêm phong theo quy định.

Căn cứ vào Kết luận giám định số 24/KLGĐ-PC09 ngày 15/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận: Tinh thể màu trắng chứa trong 07 (bảy) đoạn ống hút được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,8570 gam, loại Methamphetamine.

Ngày 22/01/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Ngang ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh tạm giam đối với Thạch V về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy.

Ngày 11/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Ngang ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và bắt tạm giam đối với Lê Hoàng T về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy; khởi tố vụ án, khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Thạch Thị N về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy.

Đối với người phụ nữ tên L ngụ thành phố T bán ma túy cho Thạch Thị N, do không biết rõ địa chỉ cụ thể, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Ngang không mời làm việc được, khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

Đối với Kim Tấn N, đang được giáo dục tại UBND xã T theo Nghị định 111/2013/NĐ-CP, nay tiếp tục chuyển hồ sơ đến UBND xã để giáo dục.

Đối với Kim Tấn T đã xác định tình trạng nghiện, tiếp tục chuyển hồ sơ đến Công an xã T lập hồ sơ giáo dục theo Nghị định 111/2013/NĐ-CP.

Đối với Trần Đ, Lê Long H, Công an huyện Cầu Ngang đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Tại bản Cáo trạng số: 13/CT-VKS-HS, ngày 01/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, đã quyết định truy tố: Các bị can Thạch Thị N, Thạch V về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; bị can Lê Hoàng T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Thạch Thị N khai nhận: Vào khoảng 10 giờ ngày 13/01/2020, bị cáo có mua một túi ma túy (*một gốc tám, trong đó có 08 đoạn ống nhựa chứa ma túy đá*) của người phụ nữ tên L với giá 700.000 đồng, sau đó bị cáo kêu L giao túi ma túy này cho Thạch V mục đích là bán lại số ma túy này cho V với giá 1.000.000 đồng (*lời 300.000 đồng*) là đúng sự thật. Bị cáo chưa thu tiền từ V và cũng chưa trả 700.000 đồng cho người phụ nữ tên L.

Tại phiên tòa, bị cáo Thạch V khai nhận: Vào ngày 13/01/2020, sau khi mua túi ma túy của L với giá 700.000 đồng, Thạch Thị N kêu L giao túi ma túy này cho bị cáo nhận và bị cáo N kêu bị cáo bán số ma túy này cho N lời khoảng 300.000 đồng, đến khoảng 10 giờ 30 phút, bị cáo giao túi ma túy này cho Lê Hoàng T cất giữ dùm. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, T giao túi ma túy lại cho bị cáo nhận tại tại quán Cà phê 368, thuộc khóm M, thị trấn C, huyện C. Sau đó bị cáo bán cho T và T 01 mua tép ma túy với giá 200.000 đồng để mọi người cùng sử dụng. Khi vừa sử dụng xong thì bị lực lượng Công an bắt quả tang thu giữ một túi

ma túy (*07 đoạn ống nhựa chứa ma túy đá)* cạnh chổ ngồi bị cáo và bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Hoàng T khai nhận: Khoảng 10 giờ 30 phút, bị cáo V có giao túi ma túy cho bị cáo cất giữ dùm, bị cáo biết rõ là ma túy nhưng vẫn nhận lời cất giữa dùm bị cáo V, đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày bị cáo mới giao lại túi ma túy cho bị cáo V nhận tại quán Cà phê 368, thuộc khóm M, thị trấn C, huyện C. Sau đó bị cáo và T 01 hùn tiền mỗi người 100.000 đồng để mua 01 tép ma túy của V để mọi người cùng sử dụng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang thu giữ một túi ma túy (*07 đoạn ống nhựa chứa ma túy đá)* cạnh chổ ngồi bị cáo V và bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Tại phiên tòa các bị cáo N, V, T khai nhận: Thống nhất Kết luận giám định số 24/KLGĐ-PC09 ngày 15/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận: Tinh thể màu trắng chứa trong 07 (bảy) đoạn ống hút được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,8570 gam, loại Methamphetamine.

Các tờ tường trình, các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung các bị cáo khai là tự nguyện, đúng sự thật, không ai ép buộc, các bị cáo thống nhất nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến bổ sung hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng, thống nhất quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên ông Hà Văn Út đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Thạch Thị N, Thạch V phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", Lê Hoàng T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Thạch Thị N từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Xử phạt bị cáo Thạch V từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Hoàng T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc các bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Lời phát biểu của Trợ giúp viên pháp lý bà Nguyễn Thị Hồng Tiếng bào chữa cho bị cáo Thạch V: Khẳng định bản Cáo trạng số:13/CT-VKS-HS, ngày 01/4/2020 của Viện kiểm sát huyện Cầu Ngang truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng. Trợ giúp viên pháp lý không bào chữa về tội danh và khung hình phạt mà chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bởi vì bị cáo là người dân tộc Khmer, có trình độ học vấn 01/12 nên hiểu biết pháp luật còn hạn chế, quá trình điều tra và tại

phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, do bị cáo N rủ rê lối kéo xúi giục bị cáo bán ma túy để hưởng lợi nhận 20.000 đồng/tép đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội, mặt khác bị cáo có nhân thân tốt, tích cực khai báo giúp cơ quan điều tra phá án. Đề nghị áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt. Ngoài ra xem xét cho bị cáo được miễn nộp án phí.

Bị cáo Thạch Thị N nói lời sau cùng: Bị cáo không ý kiến.

Bị cáo Thạch V nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận đã bán 01 tép ma túy cho T và T mua với giá 200.000 đồng là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Lê Hoàng T nói lời sau cùng: Thừa nhận đã tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,8570 gam, loại Methamphetamine, là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Thạch Thị N, Thạch V, Lê Hoàng T khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng mô tả, phù hợp với lời khai, biên bản hỏi cung của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người làm chứng và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Vào khoảng 10 giờ ngày 13/01/2020, bị cáo Thạch Thị N mua một túi ma túy (*một gốc tám, trong đó có 08 đoạn ống nhựa chứa ma túy đá*) của người phụ nữ tên L không rõ địa chỉ với giá 700.000 đồng. Sau đó bị cáo Thạch Thị Nhi bán lại số ma túy này cho Thạch V với giá 1.000.000 đồng. Bị cáo Thạch V sau khi nhận ma túy, V đến gặp bị cáo Lê Hoàng T và giao túi ma túy này cho bị cáo T cất giữ dùm. Đến khoảng 13 giờ 30 cùng ngày, tại quán Cà phê 368, thuộc khóm M, thị trấn C, huyện C, bị cáo T giao túi ma túy này lại cho V, sau đó bị cáo T và Kim Tấn T hùn tiền mua 01 tép ma túy của V với giá 200.000 đồng để mọi người cùng sử dụng thì lực lượng Công an huyện Cầu Ngang đến kiểm tra phát hiện bắt quả tang một túi ma túy (*07 đoạn ống nhựa chứa ma túy đá)* để cạnh chỗ ngồi của V và bộ sử dụng trái phép chất ma túy nên tiến hành lập biên bản bắt quả tang quản lý niêm phong theo quy định.

Xét lời kời khai của bị cáo Thạch Thị N tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với bản tự khai, các biên bản ghi lời khai, biên bản đối chất và biên bản hỏi cung được đánh bút lục số 187; 188; 189; 190; 191; 192; 193; 194; 195; 196; 197; 198; 199; 224; 225.

Căn cứ Kết luận giám định số 24/KLGĐ-PC09 ngày 15/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận: Tinh thể màu trắng chứa trong 07 (bảy) đoạn ống hút được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,8570 gam, loại Methamphetamine.

Từ đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Thạch Thị N và Thạch V phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Lê Hoàng T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật. Những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương, xâm phạm chế độ quản lý nhà nước về ma túy, ma túy là chất độc hại, chất gây nghiện, ảnh hưởng đến sức khỏe con người, đồng thời phát sinh nhiều loại tội phạm khác, do đó mọi hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy đều bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nghiêm khắc. Các bị cáo biết rõ những tác hại trực tiếp do ma túy gây ra đối với con người, gia đình và xã hội, bản thân các bị cáo bị nghiện ma túy nên đã thực hiện mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy nên đã dẫn các bị cáo đến con đường phạm tội.

Trong vụ án này, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò khác nhau vì vậy cần đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo mới có một phán quyết đúng quy định pháp luật.

- *Đối với các bị cáo Thạch Thị N và Thạch V:* Các bị cáo biết rõ tác hại trực tiếp do ma túy gây ra, bản thân các bị cáo đã bị xử lý hành chính về hành vi sử dụng ma túy, nhưng các bị cáo không từ bỏ mà lại tiếp tục lao vào con đường phạm tội cụ thể bị cáo N mua ma túy của L 08 gam với giá 700.000 đồng rồi bán lại cho bị cáo V để kiếm lời từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng. Sau khi có được ma túy bị cáo V tiếp tục bán cho bị cáo T và T 01 tép giá 200.000 đồng thì bị công an bắt quả tang cùng vật chứng. Các bị cáo thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy có tính chất đồng phạm, với thủ đoạn hết sức tinh vi, nhằm trốn tránh sự kiểm soát của các cơ quan chức năng, làm ảnh hưởng đến công tác đấu tranh và phòng chống tội phạm về ma túy trong tình hình hiện nay, từ đó cho thấy các bị cáo đã bất chấp và xem thường pháp luật. Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, do đó cần xử phạt các bị cáo một mức hình phạt tù nhất định, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

- *Đối với bị cáo Lê Hoàng T:* Khoảng hơn 10 giờ 30 ngày 13/01/2020 khi Thạch V giao một túi ma túy nhờ cất giữ dùm, bị cáo không từ chối mà nhận lời cất giữ túi ma túy này, đến khoảng 13 giờ 30 cùng ngày, tại quán Cà phê 368,

thuộc khóm M, thị trấn C, bị cáo mới giao túi ma túy lại cho V đồng thời bị cáo hùn tiền với anh T mua 01 tép ma túy của V với giá 200.000 đồng để mọi người cùng sử dụng thì bị Công an lập biên bản bắt quả tang cùng vật chứng. Số ma túy còn lại trong 07 đoạn ống nhựa được giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,8570 gam, loại Methamphetamine. Bị cáo biết V đưa túi ma túy nhưng vẫn nhận và tàng trữ một cách công khai, thể hiện bị cáo xem thường pháp luật. Xét thấy, tính chất của vụ án là nghiêm trọng, do đó cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tù nhất định, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung.

- Về các tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về các tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự sẽ được áp dụng khi quyết định hình phạt.

[2]. Về vật chứng và xử lý vật chứng:

- Đối với 01 gói niêm phong mẫu vật hoàn trả số 24M của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh, có chữ ký của người chứng kiến Nguyễn Văn M và cán bộ Nguyễn Văn M, có đóng dấu hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh. Đây là chất ma túy, cấm lưu hành.

- Đối với 01 bộ dụng cụ để sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 01 chai nhựa loại chai nước ngọt TWISTER có chiều cao 18,5cm, đường kính đáy 06cm, đường kính miệng 2,5cm; 01 nắp chai bằng nhựa màu xanh trên nắp có 02 lỗ tròn, 01 lỗ có cắm ống hút bằng nhựa màu trắng dài 19,5cm; 01 lỗ cắm ống thủy tinh dài 04cm, đường kính 0,5cm; 01 ống thủy tinh uốn cong dài 10cm, đường kính 0,5cm; 01 hột quẹt gas màu trắng xanh, chiều dài 05cm, không có đầu quẹt, bên trong còn nhiều khí gas hóa lỏng; 01 ống kim loại màu trắng xám dài 04cm; 01 đôi dép xốp, màu đen, khích thước 24x10cm. Các bị cáo dùng để sử dụng ma túy và bị thu giữ khi bắt quả tang.

Xét thấy các vật chứng nêu trên không còn giá trị sử dụng. Hội đồng xét xử quyết định tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền Việt Nam 100.000 đồng do bị cáo Vủ bám ma túy mà có được là tiền thu lợi bất chính. Hội đồng xét xử quyết định tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước và trả cho bị cáo Vủ nhận 01 điện thoại di động Samsung màu hồng, màng hình bị nứt ở nhiều vị trí, điện thoại đã qua sử dụng.

[3]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Thạch Thị N, Thạch V và Lê Hoàng T mỗi bị cáo có nghĩa vụ nộp 200.000 đồng.

[4] Xét lời bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý Nguyễn Thị Hồng Tiếng bào chữa cho bị cáo Thạch V là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Xét lời luận tội của Kiểm sát viên trình bày về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và án phí hình sự sơ thẩm nêu trên là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Thạch Thị N, Thạch V phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", bị cáo Lê Hoàng T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Thạch Thị N 02 (hai) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ bắt bị cáo Thạch Thị Nhi chấp hành án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Thạch V 02 (hai) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 13 tháng 01 năm 2020.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng T 01 (một) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 13 tháng 02 năm 2020.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- Một gói niêm phong mẫu vật hoàn trả số 24M của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh, có chữ ký của người chứng kiến Nguyễn Văn M và cán bộ Nguyễn Văn M, có đóng dấu hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh.

- Một bộ dụng cụ để sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 01 chai nhựa loại chai nước ngọt TWISTER có chiều cao 18,5cm, đường kính đáy 06cm, đường kính miệng 2,5cm; 01 nắp chai bằng nhựa màu xanh trên nắp có 02 lỗ tròn; 01 lỗ có cắm ống hút bằng nhựa màu trắng dài 19,5cm; 01 lỗ cắm ống thủy tinh dài 04cm, đường kính 0,5cm; 01 ống thủy tinh uốn cong dài 10cm, đường kính 0,5cm; 01 hột quẹt gas màu trắng xanh, chiều dài 05cm, không có đầu quẹt, bên trong còn nhiều khí gas hóa lỏng; 01 ống kim loại màu trắng xám dài 04 cm; 01 đôi dép xốp, màu đen, khích thước 24 x10 cm.

Tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Tiền Việt Nam 100.000 đồng.

Tuyên trả cho bị cáo Thạch V: 01 điện thoại di động Samsung màu hồng, màng hình bị nứt ở nhiều vị trí, điện thoại đã qua sử dụng.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

- Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Buộc các bị cáo Thạch Thị N, Thạch V và Lê Hoàng T mỗi bị cáo có nghĩa vụ nộp 200.000 đồng án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thanh Lâm